

Vĩnh Phúc, ngày 02 tháng 8 năm 2019

SỔ ĐĂNG KÝ CHỦ NGUỒN THẢI CHẤT THẢI NGUY HẠI

Mã số QLCTNH: 26.000 449.T

(Cấp lần 01)

I. Thông tin chung về chủ nguồn thải CTNH:

Tên: Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long

Địa chỉ văn phòng: Lô K8 Khu công nghiệp Thăng Long, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243.8813888

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101524352, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 20/9/2018, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

II. Nội dung đăng ký:

Chủ nguồn thải CTNH đã đăng ký cơ sở phát sinh CTNH kèm theo danh sách CTNH tại Phụ lục kèm theo.

III. Trách nhiệm của chủ nguồn thải:

1. Tuân thủ các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường có liên quan.
2. Thực hiện đúng trách nhiệm quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

IV. Điều khoản thi hành:

Sổ đăng ký này có giá trị sử dụng cho đến khi cấp lại hoặc chấm dứt hoạt động. ②

Nơi nhận:

- Như phần I;
- Lưu: CCBVMT.
(V-03b)

pr



GIÁM ĐỐC

Phan Tuệ Minh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH có mã số QLCTNH 26.000449.T do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp lần 01 ngày 02 tháng 8 năm 2019)

1. Cơ sở phát sinh CTNH

Tên: Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long

Địa chỉ: Lô B1-2, Khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Điện thoại: 0211.3555.456

2. Danh sách chất thải nguy hại đã đăng ký phát sinh thường xuyên (ước tính)

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Số lượng trung bình (kg/năm)	Mã CTNH
1	Phoi từ quá trình gia công tạo hình hoặc vật liệu bị mài ra lẫn dầu, nhũ tương hay dung dịch thải có dầu hoặc các thành phần nguy hại khác	Rắn	1.200	07 03 11
2	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	Rắn	35	08 02 04
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	200	16 01 06
4	Pin, ắc quy thải	Rắn	20	16 01 12
5	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác	Lỏng	1.000	17 02 04
6	Nước thải lẫn dầu thải từ thiết bị tách dầu/nước	Lỏng	3.636	17 05 05
7	Bao bì cứng thải bằng kim loại (can, thùng đựng dầu mỡ, hóa chất...)	Rắn	1.500	18 01 02
8	Bao bì cứng thải bằng nhựa (can, thùng đựng dầu mỡ, hóa chất...)	Rắn	35	18 01 03
9	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại; túi lọc thải, than hoạt tính thải bỏ từ quá trình xử lý nước thải chứa dầu	Rắn	12.015	18 02 01
10	Nước thải có các thành phần nguy hại (nước tẩy rửa thải)	Lỏng	2.650	19 10 01
	Tổng số lượng		22.291	

pr